| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐIỆN BIÊN**<br>TỈNH ĐIỆN BIÊN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 21/2023/QĐST-HNGĐ | *Điện Biên, ngày 07 tháng 12 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 48/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2023, giữa:

**1. Nguyên đơn:** Chị Vũ Ngọc H, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Bản L, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

**2. Bị đơn:** Anh Tạ Văn B, sinh năm 1965.

Nơi cư trú: Bản L, xã Th, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 58 và Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 29 tháng 11 năm 2023.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 29 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Vũ Ngọc H và anh Tạ Văn B.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. **Về quan hệ hôn nhân:**

Chị Vũ Ngọc H và anh Tạ Văn B thuận tình ly hôn.

2.2**. Về con chung:**

Chị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung Tạ Kim A, sinh ngày 06/12/2015 đến khi các con chung tHnh niên và có khả năng lao động. Anh B trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung Tạ Quang A1, sinh ngày 02/5/2013 đến khi các con chung tHnh niên và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị H và anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

**2.3. Về quan hệ tài sản:** Chị Vũ Ngọc H và anh Tạ Văn B thỏa thuận chia tài sản riêng, tài sản chung của vợ chồng theo biên bản thỏa thuận lập ngày 10/11/2023 và đề nghị Tòa án ghi nhận trong Quyết định cụ thể như sau:

***2.3.1. Tài sản riêng:***

Anh Tạ Văn B được quyền sử dụng và sở hữu tài sản riêng của chị Vũ Ngọc H là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nH ở và tài sản khác gắn liền trên đất đối với thửa đất số: 161, tờ bản đồ số: 336 - C - 4. Địa chỉ thửa đất: Đội 16, xã Thanh Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Diện tích đất 140 $m^2$. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nH ở và tài sản khác gắn liền trên đất số BC 587993 do Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên cấp ngày 10/11/2011, tên người sử dụng đất, chủ sở hữu nH và tài sản khác gắn liền với đất là bà Vũ Ngọc H và 01 ngôi nH xây 03 tầng được xây dựng trên diện tích đất trên.

- Anh B phải trả cho chị H số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng). Anh B đã giao đủ số tiền 1.000.000.000 đồng cho chị H.

***2.3.2. Tài sản chung:***

- Chị Vũ Ngọc H được quyền sử dụng đất quyền sở hữu nH ở và tài sản khác gắn liền trên đất đối với thửa đất số Ô 1, tờ bản đồ số: Lô 24. Diện tích: 102,94$m^2$. Địa chỉ thửa đất: Điểm tái định cư số 03, phường Thanh Trường, tHnh phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nH ở và tài sản khác gắn liền trên đất DE 650921 do Ủy ban nhân dân THnh Phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên cấp ngày 01/6/2022, tên người sử dụng đất, chủ sở hữu nH và tài sản khác gắn liền với đất là bà Vũ Ngọc H.

Chị H phải trả cho anh B số tiền 800.000.000 đồng (Tám trăm triệu đồng). Chị H đã giao đủ số tiền 800.000.000 đồng cho anh B.

**- Tạ Văn B được Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nH ở và tài sản khác gắn liền trên đất đối với những thửa đất sau:**

+ Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nH ở và tài sản khác gắn liền trên đất đối với thửa đất số 442, tờ bản đồ số: 336 - C - IV (MTĐ 312 - 2022). Diện tích: 76,8 $m^2$. Địa chỉ thửa đất: Bản Hoong Hin, xã Thanh Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nH ở và tài sản khác gắn liền trên đất DI 310037 do Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên cấp ngày 05/4/2023, tên người sử dụng đất, chủ sở hữu nH và tài sản khác gắn liền với đất là bà Vũ Ngọc H.

+ Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nH ở và tài sản khác gắn liền trên đất đối với thửa đất số 108, tờ bản đồ số: 3. Diện tích: 535,0$m^2$. Địa chỉ thửa Thôn Thạch Lỗi, xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nH ở và tài sản khác gắn liền trên đất DI 138101

do Sở Tài nguyên và môi trường Ninh Bình cấp ngày 01/12/2022, tên người sử dụng đất, chủ sở hữu nH và tài sản khác gắn liền với đất là ông Tạ Văn B và bà Vũ Ngọc H.

*** Nợ phải trả:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Nợ lấy về:** Không có.

2.4. **Về án phí:**

Căn cứ Khoản 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015; Điểm a, điểm d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH. Chị H và anh B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với việc phân chia tài sản. Chị H và anh B thì mỗi người phải chịu 75.000đ án phí DSST, nhưng chị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST chị H đã nộp tại Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Điện Biên theo biên lai thu tiền số 0000148 ngày 13/11/2023, chị H đã nộp đủ án phí DSST và được trả lại số tiền 150.000đ.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh Điện Biên;*
- *VKSND huyện ĐB;*
- *Chi cục THADS huyện Đ.B;*
- *UBND xã Thanh Luông;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thị Thùy Dương**